

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Thử thách niềm tin

► Tâm lý chán nản tiếp tục bao trùm thị trường trong phiên giao dịch ngày Thứ Năm. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm về mức thấp, khi giá trị giao dịch ba sàn chỉ đạt khoảng 11 nghìn tỷ đồng, thấp hơn cả phiên trước đó. VN-Index duy trì sắc đỏ trong toàn bộ thời gian giao dịch và đóng phiên với mức giảm 5.1 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về các mã giảm, với 178 mã giảm và 118 mã xanh. Nhìn chung, diễn biến thị trường chưa có sự biến chuyển, vẫn đang trong tình trạng thiếu dòng tiền hỗ trợ và nhóm ngành dẫn dắt đối với chỉ số chung. Các đại diện tiêu biểu là FOX, VJC và VEF.

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 5.1 điểm (-0.28%), đóng phiên ở 1,798.61 điểm; HNX-Index giảm 1.06 điểm (-0.35%), đạt 300.09 điểm. Thanh khoản cả ba sàn chỉ đạt xấp xỉ 11.3 nghìn tỷ đồng, tương ứng với khoảng 482 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn duy trì đã bán ròng, nhóm này bán ròng 504 tỷ đồng trong phiên, trong đó các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất NVL, VHM và VIC. Chiều ngược lại, VNM, KBC và GVR là các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất.

► GVR (+4.27%), KBC (+5.98%), SAB (+2.21%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VHM (-1.57%), KSF (-4.70%), VJC (-2.47%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

► Dịch vụ viễn thông, Vận tải, Dịch vụ thương mại và chuyên nghiệp là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đối với chỉ số chung.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** Độ rộng thị trường nghiêng về các mã giảm, trong khi thanh khoản duy trì ở mức thấp phản ánh tâm lý thận trọng và sự thiếu quyết đoán từ cả bên mua lẫn bên bán. VN-Index tiếp tục tích lũy trong biên độ hẹp quanh vùng hỗ trợ quan trọng sau nhịp điều chỉnh kéo dài gần hai tháng kể từ khi chỉ số vượt mốc 1.900 điểm. Chúng tôi cho rằng hoạt động giao dịch và mức độ biến động của thị trường có thể cải thiện trong các tuần tới khi nhà đầu tư chuẩn bị cho mùa công bố kết quả kinh doanh quý, kỳ vọng liên quan đến quyết định đưa Việt Nam vào danh sách theo dõi nâng hạng của MSCI, cùng với triển vọng giảm bớt căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index đóng cửa trên đường trung bình động 200 ngày (MA200), trong khi chỉ báo RSI ổn định quanh ngưỡng 35. Điều này cho thấy dù động lượng thị trường vẫn còn yếu, áp lực bán đã phần nào hạ nhiệt so với các phiên trước.

Khối ngoại hiện vẫn chưa dừng xu hướng bán ròng dù định giá thị trường đã điều chỉnh về mức hợp lý hơn đáng kể so với vùng đỉnh trong Q3/2025. Gần đây, dòng vốn toàn cầu chủ yếu tập trung vào các cấu chuyển dẫn dắt bởi AI, trong khi căng thẳng Mỹ - Iran cùng mất bằng giá dầu neo cao tiếp tục gây áp lực lên các nền kinh tế phụ thuộc vào nhập khẩu dầu. Chúng tôi cho rằng xu hướng dòng vốn có thể đảo chiều nếu căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt, qua đó kích hoạt sự phân bổ lại dòng tiền sang các thị trường và nhóm ngành không thuộc chủ đề AI. Đáng chú ý, khối ngoại từng mua ròng mạnh trong nhịp bất phá của thị trường năm 2025, với nhóm ngân hàng đóng vai trò dẫn dắt trong giai đoạn đó.

Ở trường hợp cơ sở: Việc Mỹ và Iran đạt được thỏa thuận hòa bình có thể giúp giảm áp lực lạm phát, cải thiện triển vọng tăng trưởng toàn cầu và hỗ trợ dòng vốn quay trở lại các thị trường mới nổi, bao gồm Việt Nam, trong nửa cuối năm 2026. Bên cạnh đó, Việt Nam có thể được MSCI đưa vào danh sách theo dõi nâng hạng và bắt đầu đón dòng vốn thu động từ tháng 09/2026 sau khi được FTSE nâng hạng lên thị trường mới nổi. Trong kịch bản này, VN-Index có thể hướng tới vùng 2,000-2,100 điểm.

Ở trường hợp tiêu cực: Dự trữ toàn cầu đã giảm mạnh trong giai đoạn chiến tranh vừa qua, nếu không đạt được thỏa thuận trong tháng 6-7, nhiều khả năng giá dầu sẽ tăng vọt trong các tháng cao điểm mùa hè. Với diễn biến tiêu cực trên, lớp tài sản rủi ro nhìn chung và VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn (quay về kiểm định lại 1,580 điểm).

Chiến lược: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán..., có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đón kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026. Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,799	-0.3	-5.1	36.8	14.8	2.1	8,463,131
VN30 Index	1,947	-0.7	-4.6	38.6	13.0	2.1	6,230,629
VN Midcap	2,108	-0.4	-6.1	10.3	13.3	1.3	1,240,263
VN Smallcap	1,343	0.0	-3.6	-6.8	13.1	0.9	278,663
HNX Index	300	-0.4	21.0	32.6	19.7	1.7	439,447
UpCom	126	0.5	-0.6	28.9	13.4	1.8	653,358

Nhóm ngành (tỷ đồng)

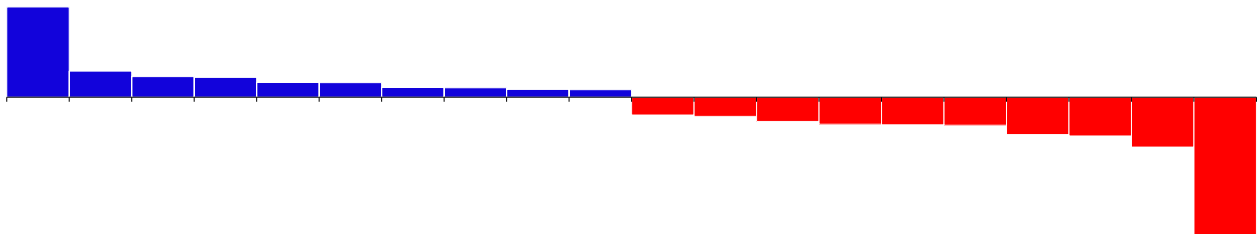
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.4	-6.5	-12.2	1.1	17.9	3.4	151,988
Bảo hiểm	1.6	1.1	13.6	1.3	15.0	1.8	63,149
Bất động sản	-0.4	-11.8	7.2	2.5	32.2	3.4	2,490,406
CNTT	-1.3	0.0	-22.4	0.7	13.3	2.9	138,327
Dầu khí	-0.3	-6.9	8.2	1.2	25.2	2.6	67,393
Dịch vụ tài chính	-0.8	-5.1	0.8	1.3	13.9	1.5	246,693
Tiền ích	0.0	-5.3	4.8	1.2	14.2	2.0	339,454
Du lịch và Giải trí	-1.6	1.4	-10.1	1.2	17.4	4.8	178,048
Hàng & DV CN	-0.4	-7.2	3.1	1.1	13.3	1.6	173,749
Hàng CN & Gia dụng	-1.9	-7.1	-7.1	1.0	10.1	1.5	53,792
Hóa chất	2.9	-7.8	18.3	1.1	17.0	1.8	226,633
Ngân hàng	-0.3	-2.3	1.5	1.2	9.4	1.6	2,644,235
Ô tô và phụ tùng	0.1	-6.3	-9.1	0.8	3.4	0.8	14,484
Tài nguyên Cơ bản	-1.0	-3.4	-1.9	1.1	14.0	1.3	240,857
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.4	-3.2	-4.2	1.1	15.6	2.4	435,030
Truyền thông	-1.1	-6.4	-15.3	0.8	23.4	0.9	2,274
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	-4.2	-5.9	1.0	10.9	1.3	136,036
Y tế	-0.3	-2.0	-5.7	1.0	17.8	2.0	37,440

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.1	0.6	2.1	0.8	1.7	1.4
USD/JPY	161	0.0	0.3	2.1	1.0	2.4	11.0
USD/CNY	7	0.0	0.0	-0.3	-1.4	-3.0	-5.7
KRW/USD	1,531	0.6	-0.1	3.9	3.7	6.3	11.8
EUR/USD	1	0.0	0.6	2.1	0.3	1.8	-0.4
USD/VND	26,324	0.0	0.0	0.0	0.3	0.1	1.1
Dầu Thô	89	-0.8	-4.1	-9.0	2.3	55.5	31.0
Xăng	308	-1.0	1.4	-14.5	10.4	80.6	42.1
Khí đốt	3	-1.7	-6.2	7.6	-2.5	-15.1	-10.7
Coal	151	0.5	3.2	14.6	14.7	40.4	45.6
Vàng	4,097	0.6	-8.4	-13.5	-20.9	-5.2	22.1
Thép cuộn TQ	3,381	0.1	-0.7	-3.1	3.7	3.4	5.1

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



GVR (4.27%)	KBC (5.98%)	SAB (2.21%)	STB (0.99%)	BVH (1.96%)	THD (1.73%)	SBT (3.30%)	VNM (4.59%)	BCM (0.95%)	BSR (0.36%)	GEE (-1.95%)	MSN (-1.25%)	LPB (-1.18%)	BID (-0.60%)	FPT (-1.48%)	MWG (-1.66%)	HPG (-1.27%)	VJC (-2.47%)	KSF (-4.76%)	VHM (-1.57%)
-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

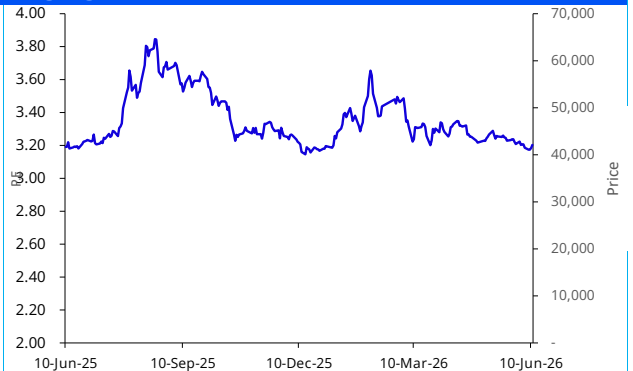
Tin tức nổi bật

- PVS – Năng lượng:** PVS đặt mục tiêu doanh thu giai đoạn 2026–2030 đạt 210–220 nghìn tỷ đồng. Dự án khí Cá Voi Xanh với vốn đầu tư 5 tỷ USD dự kiến đạt quyết định đầu tư cuối cùng vào năm 2027.
- VJC– Vận tải:** Vietjet chốt ngày đăng ký cuối cùng 17/6/2026 để trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 30%. Doanh nghiệp dự kiến phát hành 177.48 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên gần 7,691 tỷ đồng.
- CII – Xây dựng:** Lô trái phiếu chuyển đổi 2,500 tỷ đồng của CII ghi nhận giá trị đăng ký mua vượt 8,100 tỷ đồng tính đến ngày 9/6/2026. Nguồn vốn này được doanh nghiệp sử dụng đầu tư dự án cao tốc TP.HCM - Trung Lương - Mỹ Thuận.
- REE– Tiện ích:** REE phát hành 500.000 cổ phiếu ESOP giá 10,000 đồng/cổ phiếu cho nhân sự chủ chốt. Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong 3 năm và có giá mua thấp hơn khoảng 80% so với thị giá ngày 10/6.
- FRT – Bán lẻ:** FPT Retail chốt ngày đăng ký cuối cùng 30/6/2026 để trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu tỷ lệ 5%. Công ty dự kiến phát hành hơn 8,5 triệu cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- HDG – Bất động sản:** PYN Elite Fund đã bán 300,000 cổ phiếu HDG vào ngày 3/6/2026. Giao dịch này làm giảm tỷ lệ sở hữu của quỹ ngoại tại Tập đoàn Hà Đô từ 10.04% xuống còn 9.96%.
- DGW – Bán lẻ:** Doanh thu tháng 5/2026 của Digiworld đạt 2,300 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng đầu năm, công ty đạt 12,858 tỷ đồng doanh thu, tăng 42% và hoàn thành 41% kế hoạch năm.
- PDR – Bất động sản:** Phát Đạt trình cổ đông phương án mua 35% vốn tại Lotte Properties HCMC để đầu tư dự án Thu Thiem Eco Smart City. Giá trị giao dịch dự kiến khoảng 10,400 tỷ đồng.
- MWG – Bán lẻ:** Erablue đặt mục tiêu đạt 1,000 cửa hàng tại Indonesia vào năm 2028. Chuỗi bán lẻ này kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận kép 70%/năm và doanh thu 41%/năm đến năm 2030.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ Tổng công ty Viglacera - VGC

VGC – Bất động sản: Viglacera rót 660,1 tỷ đồng tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Kinh nổi Việt Nam lên 1,172 tỷ đồng. Khoản vốn này giúp đơn vị này thầu tóm 65% cổ phần tại Công ty TNHH Kinh nổi Siêu trắng Phú Mỹ.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/10/2026	6/11/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Bảo hiểm	6.3	32	32	30		
2	Hóa chất	6.0	251	359	338		
3	Hàng cá nhân & Gia dụng	4.3	87	91	88		
4	Truyền thông	1.7	5	5	5		
5	Y tế	-3.1	13	17	18		
6	Thực phẩm và đồ uống	-8.2	518	579	630		
7	Bán lẻ	-9.2	393	333	367		
8	Tài nguyên Cơ bản	-16.2	284	348	415		
9	Dầu khí	-17.2	315	331	400		
10	Bất động sản	-19.9	1,694	1,544	1,928		
11	Du lịch và Giải trí	-22.7	199	157	203		
12	Ngân hàng	-22.8	3,576	2,975	3,855		
13	Dịch vụ tài chính	-23.3	1,100	1,109	1,446		
14	Xây dựng và Vật liệu	-23.5	953	424	554		
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-31.9	731	449	659		
16	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-34.0	115	105	159		
17	Ô tô và phụ tùng	-37.2	28	13	20		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	21,300	1.2	1.9	-12.6	(66)	16.3	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,050	-1.2	-0.9	16.6	(75)	14.2	
NVL	Novaland	Bất động sản	13,000	-1.5	0.9	4.7	(37)	221.0	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,850	-0.3	-1.9	-9.7	(51)	203.7	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,850	-1.2	-5.9	-11.3	(53)	473.5	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,050	-1.2	-0.9	10.2	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,450	0.0	-0.3	-16.5	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	12,450	3.8	1.2	27.2	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,200	-1.7	0.0	-14.9	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	20,000	-1.5	-1.0	-10.1	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

Top bán ròng				Top mua ròng				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
NVL	Novaland	13,000	-1.5	VNM	VNM	29,540	0.0	6/11/2026	792.3	1,296.7	-504.3
VHM	Vietcombank	46,050	-1.2	KBC	KBC	13,340	0.0	6/10/2026	5,750.2	6,329.5	-579.3
VIC	Viettel	12,450	3.8	GVR	GVR	12,970	0.0	6/9/2026	918.9	1,788.6	-869.7
TCB	Techcombank	30,850	-0.3	SAB	SAB	10,100	0.0	6/8/2026	1,627.1	2,298.7	-671.6
VPB	Vietpostbank	46,050	-1.2	VCK	VCK	8,910	0.0	6/5/2026	1,978.7	1,672.1	306.7
HDB	HSBC	12,450	3.8	MWG	MWG	8,190	0.0	6/4/2026	2,452.9	8,208.5	-5,755.6
FPT	FPT	5,200	-1.7	FRT	FRT	6,120	0.0	6/3/2026	2,521.5	3,213.2	-691.7
MSN	MSI	20,000	-1.5	BSR	BSR	5,230	0.0	6/2/2026	1,901.7	2,448.1	-546.5
EIB	EVN	16,850	-1.2	PCI	PCI	4,640	0.0	6/1/2026	1,025.5	1,672.5	-647.0
FUEVFNDD	FUEVFNDD	21,300	1.2	BVH	BVH	4,170	0.0	5/29/2026	1,421.9	2,124.9	-703.0
								5/28/2026	1,647.1	2,233.8	-586.6
								5/27/2026	1,642.4	2,461.1	-818.7
								5/26/2026	1,598.5	2,496.2	-897.7
								5/25/2026	1,708.3	3,622.9	-1,914.6
								5/22/2026	1,791.4	4,964.1	-3,172.8
								5/21/2026	2,017.0	3,723.6	-1,706.6

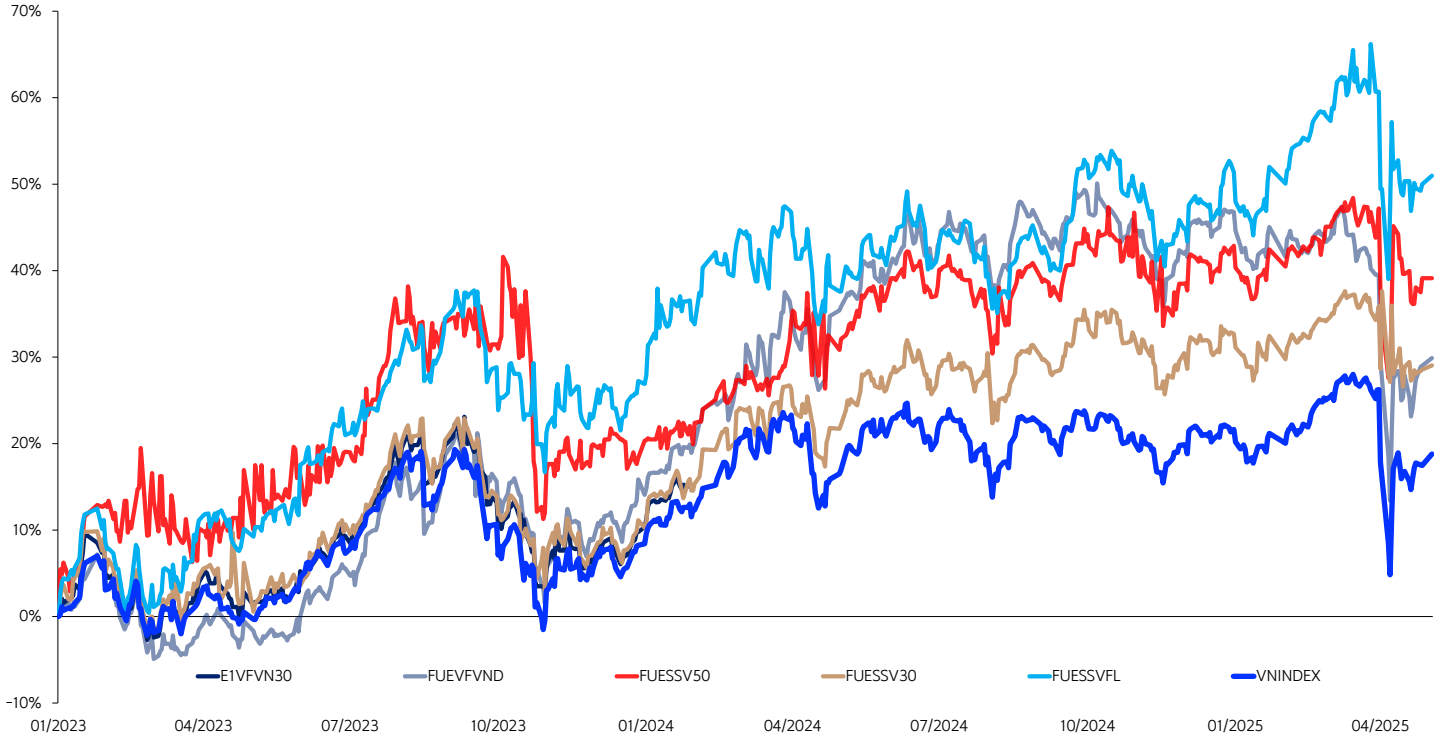
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,950	-0.1%	-3.6%	-3.2%	347,000	12.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,100	-1.5%	-2.7%	2.4%	2,700	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,020	0.1%	-4.1%	-4.4%	18,200	0.5	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	35,750	-0.4%	-2.3%	-6.7%	964,400	34.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,790	-0.7%	-3.6%	1.1%	90,700	2.3	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,550	-0.4%	-4.3%	-3.7%	7,900	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,970	-0.6%	-4.1%	-3.4%	103,800	2.5	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,990	0.0%	9.3%	12.4%	1,100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,290	-1.1%	-4.7%	-3.5%	6,400	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,400	1.0%	-3.2%	-9.5%	1,000	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,370	0.0%	-2.1%	-1.1%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,110	0.1%	-2.1%	-7.4%	57,100	0.8	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,680	-1.9%	4.8%	8.9%	1,200	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,270	n.a	-2.7%	-7.7%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,000	0.0%	-1.8%	1.8%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cố tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(141,811)	(94,860)	41.7	20.9	0.9	1.91	2.1	12.0	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	152,154	-	-	42.0	24.1	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	551,446	2,936	14,503	FALSE	26.7	1.0	1.72	1.4	8.4	86.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,662,624	(87,228)	(1,129,898)	13.0	24.0	0.9	2.27	1.8	10.3	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	694,125	-	-	41.4	21.6	0.8	1.67	1.8	11.7	50.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	242,273	(67)	9,180	42.9	23.8	0.7	1.93	2.0	11.8	62.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	632,431	(189,166)	(200,173)	42.2	23.5	1.0	1.71	2.0	12.2	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	47.7	54.8	0.9	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,540,883	-	(179)	39.9	25.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	304,162	(21,177)	(26,967)	13.4	28.5	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	260,609	(19,597)	(19,597)	27.3	26.6	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	279,772	(12,182)	(23,083)	12.7	25.5	0.9	2.17	1.7	9.9	87.8
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	30.8	37.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	71,669	n.a	n.a	11.1	27.1	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	13.4	27.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.